

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK TÔ
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01/2023/DS-ST**
Ngày 23/3/2023
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK TÔ, TỈNH KON TUM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Y Khảm và bà Lại Thị Khánh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 23/3/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 89/2022/TLST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2022, về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST-DS ngày 08/02/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2023/QĐST-DS ngày 24/02/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Tố T. Có mặt.

Địa chỉ: Khối 5, thị trấn Đ, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

- *Bị đơn:* Chị Hồ Thị Ngọc D. Vắng mặt.

Địa chỉ: Khối 9, thị trấn Đ, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn - chị Nguyễn Thị Tố T trình bày:

Vì là chỗ quen biết, ngày 10/10/2019, chị T cho chị D vay số tiền 500.000.000 đồng để trả ngân hàng, hai bên có làm giấy biên nhận mượn tiền, không thỏa thuận thời hạn trả nợ và lãi suất, chị D hứa hẹn miệng khi nào chị T cần và báo trước thì chị D sẽ trả nợ. Sau đó một thời gian, chị T đã thông báo thu hồi nợ và đôn đốc, nhắc nhở nhiều lần nhưng tính đến ngày 08/11/2020 chị D mới trả được 450.000.000 đồng tiền

nợ gốc. Nay chị T khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc chị D phải trả nợ số tiền còn lại là 50.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất. Sau khi có quyết định xét xử, chị D đã trả cho chị T số tiền 5.000.000 đồng.

Tại phiên tòa chị T xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 5.000.000 đồng, yêu cầu chị D trả 45.000.000 đồng không yêu cầu tính lãi suất.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa và không có lời khai tại Tòa án.

Kiểm sát viên trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn đã được tòa án thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn đều vắng mặt, không đến tòa làm việc nên đề nghị xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các Điều 280; 463; 466; 469 Bộ luật Dân sự 2015. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bị đơn phải trả cho chị Nguyễn Thị Tố T số tiền là 45.000.000 đồng, đình chỉ đối với phần yêu cầu khởi kiện đòi số tiền 5.000.000 đồng

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, trả lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng dân sự:

Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền 50.000.000 đồng. Bị đơn cư trú tại Khối 9, thị trấn Đ, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

Đối với bị đơn – chị Hồ Thị Ngọc D đã được Tòa án thông báo, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng chị D vắng mặt, hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa lần thứ nhất. Phiên tòa hôm nay, bị đơn tiếp tục vắng mặt, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Ngày 10/10/2019, chị Hồ Thị Ngọc D có vay của chị Nguyễn Thị Tố T 500.000.000 đồng, hai bên có làm giấy biên nhận, không thỏa thuận lãi suất, thỏa thuận bằng miệng khi nào bên cho vay hỏi nợ và báo trước một thời gian thì bên vay sẽ phải trả đầy đủ. Sau đó, nguyên đơn đã đòi nợ nhiều lần, đến ngày 08/11/2020 chị D mới trả được 450.000.000 đồng, còn nợ lại 50.000.000 đồng.

Sau khi nguyên đơn khởi kiện, bị đơn trả tiếp cho nguyên đơn được 5.000.000 đồng, còn nợ lại 45.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền 45.000.000 đồng, rút một phần yêu cầu khởi kiện số tiền 5.000.000 đồng. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với việc rút yêu cầu đòi số tiền 5.000.000 đồng của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, hội đồng xét xử đình chỉ là phù hợp.

[3] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.250.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 280, 357, 463, 466, 468 và 469 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 144, 147, 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Tố T.

Buộc chị Hồ Thị Ngọc D phải trả cho chị Nguyễn Thị Tố T số tiền 45.000.000 (*Bốn mươi lăm triệu*) đồng.

Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu khởi kiện đòi số tiền 5.000.000 (*năm triệu*) đồng.

2. Về án phí: Chị Hồ Thị Ngọc D phải chịu 2.250.000 (*Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Tố T 1.250.000 (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, theo biên lai số 0002543 ngày 02/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Tô.

3. Về lãi suất chậm thi hành án: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (*đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án*) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Nguyễn Thị Tố T (*đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành án xong, chị Hồ Thị Ngọc D còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đắk Tô;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Huy

